

Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ

C, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Chị N, sinh năm: 1996

Nơi cư trú: 56/19 Phương Sài, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh K.

- Anh P, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thuận Thành, phường Cam Thuận, thành phố C, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu N, sinh ngày: 22/6/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngọc mỗi tháng 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 01 năm 2021 đến khi cháu đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị N và anh P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn” và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Cấp dưỡng nuôi con” nhưng được trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0000974 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Chị N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Phương Duy chưa thi hành xong nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng anh Nguyễn Phương Duy còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND TP. C;
- CC. THADS TP. C;
- UBND phường T (Giấy CNKH số 41, ngày 28/5/2019);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Xuân Oanh